

Số: /2026/TT-BNNMT

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

## THÔNG TƯ

**Sửa đổi, bổ sung Thông tư số 75/2025/TT-BNNMT ngày 26/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về ban hành Danh mục thuốc bảo vệ thực vật được phép sử dụng tại Việt Nam và Danh mục thuốc bảo vệ thực vật cấm sử dụng tại Việt Nam**

*Căn cứ Luật Bảo vệ và kiểm dịch thực vật số 41/2013/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 146/2025/QH15;*

*Căn cứ Nghị định số 35/2025/NĐ-CP ngày 25 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;*

*Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật;*

*Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 75/2025/TT-BNNMT ngày 26/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về ban hành Danh mục thuốc bảo vệ thực vật được phép sử dụng tại Việt Nam và Danh mục thuốc bảo vệ thực vật cấm sử dụng tại Việt Nam.*

**Điều 1.** Sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 75/2025/TT-BNNMT ngày 26/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về ban hành Danh mục thuốc bảo vệ thực vật được phép sử dụng tại Việt Nam và Danh mục thuốc bảo vệ thực vật cấm sử dụng tại Việt Nam, gồm:

1. Danh sách các thuốc bảo vệ thực vật thay đổi thông tin liên quan đến tổ chức, cá nhân đăng ký, Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này:

a) Danh sách các thuốc bảo vệ thực vật thay đổi thông tin liên quan đến tổ chức, cá nhân đăng ký: 19 hoạt chất, 19 tên thương phẩm;

b) Danh sách thuốc bảo vệ thực vật thay đổi thông tin liên quan đến hoạt chất: 02 hoạt chất, 02 tên thương phẩm.

c) Danh sách thuốc bảo vệ thực vật của các tổ chức, cá nhân đăng ký tự nguyện rút khỏi Danh mục thuốc bảo vệ thực vật được phép sử dụng tại Việt Nam: 05 hoạt chất, 05 tên thương phẩm.

2. Danh sách các thuốc bảo vệ thực vật đăng ký vào Danh mục thuốc bảo vệ thực vật được phép sử dụng tại Việt Nam, Phụ lục II ban hành kèm theo

Thông tư này, gồm:

- a) Thuốc trừ sâu: 103 hoạt chất, 136 tên thương phẩm;
- b) Thuốc trừ bệnh: 113 hoạt chất, 149 tên thương phẩm;
- c) Thuốc trừ cỏ: 34 hoạt chất, 53 tên thương phẩm;
- d) Thuốc điều hòa sinh trưởng: 04 hoạt chất, 07 tên thương phẩm;
- đ) Thuốc trừ ốc: 01 hoạt chất, 01 tên thương phẩm;
- e) Thuốc trừ mối: 02 hoạt chất, 02 tên thương phẩm.

3. Bảng mã số HS các thuốc bảo vệ thực vật quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này được thực hiện theo Mục 23, Mục 24 của Phụ lục I ban hành kèm Thông tư số 01/2024/TT-BNNPTNT ngày 02/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành bảng mã số HS đối với danh mục hàng hóa thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và danh mục hàng hóa xuất, nhập khẩu phải kiểm tra chuyên ngành trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn.

## **Điều 2. Hiệu lực thi hành**

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày      tháng      năm 2026.

## **Điều 3. Trách nhiệm thi hành**

1. Cục trưởng Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh về Bộ Nông nghiệp và Môi trường (qua Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật) để xem xét và kịp thời giải quyết./.

### **Nơi nhận:**

- Thủ tướng Chính phủ và các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính (Bộ Tư pháp);
- Công báo Chính phủ; Cổng thông tin điện tử Chính phủ;
- UBND các tỉnh, TP trực thuộc Trung ương;
- Sở NN&MT các tỉnh, TP trực thuộc Trung ương;
- Bộ NN&MT: Bộ trưởng, các Thứ trưởng, các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ, Cổng thông tin điện tử Bộ;
- Lưu: VT, TTTV.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

**Hoàng Trung**